TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Ngọc Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Khắc Tiệp và Bà Hà Thị Tám

Thư ký phiên toà: Ông Bùi Văn Cao - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Trịnh Bá Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 05/2026/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Hà Công C, sinh ngày 25/02/1997 tại: xã M, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công T (đã chết) và bà: Lò Thị T1, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 13/6/2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2025 chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2025. Có mặt.

2. Bùi Văn Q, sinh ngày 26/10/1990 tại: xã M, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T2, sinh năm 1958; con bà Bùi Thị M, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 03, tỉnh Sơn La) xử phạt 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, theo bản án số: 56/2015/HSST ngày 04/8/2015 (chấp hành xong ngày 21/10/2021). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2025 chuyển tạm giam từ ngày 12/9/2025. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lò Thị T1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Anh Đinh Công S, sinh năm 1986. Nơi cư trú: xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

- Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: xóm K, xã T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

- Anh Đỗ Trường H1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 04/9/2025, Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an xã M đang làm nhiệm vụ tại tuyến đường Q, thuộc địa bàn xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện đối tượng Bùi Văn Q sinh năm 1990, trú tại xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 28M1 - 081.92 theo hướng Sơn La - Hà Nội có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu Bùi Văn Q dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải đang mặc của Bùi Văn Q có 01 bọc ni lon bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và 04 gói nilon chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q khai nhận đây là ma túy heroine và hồng phiến mua của người có tên là C, trú tại xã M, tỉnh Phú Thọ với giá 500.000 đồng bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật

* Kết quả điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/9/2025 Hà Công C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 28M1- 071.01 đi từ nhà ở xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ đến xã P, tỉnh Phú Thọ để mua ma túy. Khi đi đến khu vực sân bóng thuộc địa phận xã P, tỉnh Phú Thọ thì gặp và mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 70 tuổi mặc trang phục người Mông với số tiền 300.000 đồng, người phụ nữ đó đưa cho C 04 viên ma túy tổng hợp và H2. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà để cất giấu và lấy ra 02 viên ma túy tổng hợp vừa mua được để sử dụng một mình, số ma túy còn lại gồm 02 viên ma túy tổng hợp C gói lại bằng túi nilon màu hồng, còn số ma túy heroine thì chia thành 04 gói nhỏ bọc nilon màu hồng và tiếp tục bọc toàn bộ số ma túy trên bằng túi nilon màu xanh, ngoài cùng quấn lớp băng dính màu đen rồi cất giấu trong nhà với mục đích khi có người hỏi mua thì sẽ bán số ma túy trên để kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 04/9/2025 Bùi Văn Q gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng Facebook cho Hà Công C để hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng. C đồng ý và gửi cho Q số tài khoản ngân hàng để Q chuyển tiền

trước. Sau khi nhận được tiền C mang gói ma túy đã chuẩn bị từ trước đem đến đặt tại chân cột mốc H1/130 (K + 100 Quốc lộ F) thuộc địa phận xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ. Sau đó C quay lại video và gửi cho Q để Q đến nhận ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Q đến chỗ hẹn lấy gói ma túy mà C để từ trước đó, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà của mình. Khi Q đi về đến địa phận xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ thì bị cơ quan Công an phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật

Ngày 04/9/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ quyết định trưng cầu giám định. Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định khối lượng và thành phần chất ma tuý thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định số: 1862/KL-KTHS, ngày 11/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

"02 viên nén màu hồng (ký hiệu A1) trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ của Bùi Văn Q, sinh năm 1990, trú tại xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 04/9/2025 tại T, M, tỉnh Phú Thọ gửi giám định có tổng khối lượng 0,20g (Không phẩy hai mươi gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Các cục chất bột màu trắng (ký hiệu A2, A3, A4, A5) trong phong bì niêm phong một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ của Bùi Văn Q, sinh năm 1990, trú tại xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 04/9/2025 tại T, M, tỉnh Phú Thọ gửi giám định có tổng khối lượng 0,13g (Không phẩy mười ba gam) là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số:19/CT - VKS - KV16 ngày 24 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 - Phú Thọ truy tố Hà Công C về tội "mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251; Bùi Văn Q về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16, tỉnh Phú Thọ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử, luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau:

Về tội danh, hình phạt: đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Công C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Bùi Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt

Hà Công C từ 42 *(Bốn mươi hai)* đến 45 *(Bốn mươi lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2025;

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt

Bùi Văn Q từ 39 *(Ba mươi chín)* đến 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/9/2025;

Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác:

* Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 28M1-018.92. Kết quả điều tra xác định, Bùi Văn Q đã mượn của anh Đinh Công S để làm phương tiện đi lại. Chiếc xe mô tô này do anh Đinh Công S mua lại của anh Bùi Văn Đ là hợp pháp. Anh S không biết việc Q sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra, anh S và anh Đ không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Q. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đinh Công S

* Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 28FM-017.01. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Hà Công C đã dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước

* Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y30T, màu xanh. bên trong có 02 (Hai) sim có chữ V, thu giữ của Bùi Văn Q và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12pro, màu xám, bên trong có 01 (Một) sim có chữ V, thu giữ của Hà Công C. Đây là tài sản của các bị cáo dùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước

* Đối với số tiền 500.000 đồng do Hà Công C bán ma túy cho Bùi Văn Q thu được, đây là số tiền do phạm tội mà có, đề nghị truy thu sung quỹ nhà nước

* Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị T1 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Hà Công C, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến

* Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Hà Công C, quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, việc mua bán ma túy không ai biết, không ai nhìn thấy do đó không có căn cứ để xác minh, mở rộng điều tra. Đề nghị không xét đến

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Công C và Bùi Văn Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. Đề nghị không xét đến

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

Các bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q không có ý kiến gì tranh luận, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: ngày 03/9/2025 Hà Công C đã gặp và mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 70 tuổi mặc trang phục người Mông với số tiền 300.000 đồng, người phụ nữ đưa cho C 04 viên ma túy tổng hợp và ma túy heroine. Sau khi mua được, C đem ma túy về nhà tại: xóm Đ, xã M, tỉnh Phú Thọ để cất giấu. Khi ở nhà, C đã lấy ra 02 viên ma túy tổng hợp vừa mua để sử dụng một mình, số ma túy còn lại gồm 02 viên ma túy tổng hợp C gói lại bằng túi nilon màu hồng, còn số ma túy Heroine thì chia nhỏ thành 04 gói nhỏ bọc nilon màu hồng và tiếp tục bọc toàn bộ số ma túy trên bằng túi nilon màu xanh, ngoài cùng quấn lớp băng dính màu đen với mục đích khi có người hỏi mua thì C sẽ bán số ma túy trên để kiếm lời. Ngày 04/9/2025 Bùi Văn Q gọi điện, nhắn tin qua ứng dụng Facebook cho Hà Công C để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy. C đồng ý và gửi cho Q số tài khoản ngân hàng để Q chuyển tiền trước. Sau khi nhận được tiền C mang gói ma túy đã chuẩn bị từ trước mang đến đặt tại chân cột mốc H1/130 (K+100 Quốc lộ F) thuộc địa phận xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ, rồi quay lại video và gửi cho Q để Q đến nhận ma túy. Sau khi lấy được ma túy, trên đường về đến địa phận xóm T, xã M, tỉnh Phú Thọ thì Q bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật. Tổng khối lượng ma tuý Hà Công C và Bùi Văn Q thực hiện hành vi phạm tội là 0,33gam (*Kh*ông *phẩy ba mươi ba gam*), loại Methamphetamine và Heroine

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo Hà Công C và Bùi Văn Q đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bởi ma tuý là một hiểm hoạ mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng tới sức khoẻ và kinh tế gia đình, làm huỷ hoại nhân cách con người và phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, có tính chất răn đe.

- Đối với Hà Công C là người trực tiếp đi mua mà túy, đồng thời là người điều khiển xe mô tô thuộc sở hữu của mình đem ma túy đi bán lại cho Bùi Văn Q để kiếm lời. Do đó hành vi của Hà Công C đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc hơn.

- Đối với Bùi Văn Q là người chủ động nhắn tin, liên lạc qua mạng xã hội, thỏa thuận mua lại ma túy trên từ Hà Công C với mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Do đó, hành vi của Bùi Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy cần phải có mức hình phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Hà Công C đã từng bị bị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng; bị cáo Bùi Văn Q đã bị Tòa án xử phạt 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo. Góp phần răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q và người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Công C phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Bị cáo Bùi Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hà Công C 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 04/9/2025.

- Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 39 *(Ba mươi chín)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 04/9/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, trong 01 (Một) phong bì niêm phong màu trắng, bên ngoài có ghi "Mẫu vật còn lại sau khi giám định vụ: Bùi Văn Q và Hà Công C, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 04 tháng 9 năm 2025. Tại: xã M, tỉnh Phú Thọ" mép dán phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong được đóng dấu giáp lai, dấu của Phòng K - Công an tỉnh P.

+ Tịch thu, bán phát mại, sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y30t, màu xanh. Kiểu máy V2344, số sê-ri 10HE7DF3QK0001H, bên trong có 02 (Hai) sim có chữ Viettel, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12pro, màu xám, số máy MGKG3LL/A, số sê-ri DNPFV0ZV0D80, bên trong có 01 (Một) sim có chữ V, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: 28FM-017.01, nhãn hiệu HONDA, màu sơn xám, loại xe Wave, số máy JA70E0542425, số khung RLHJA3938RY185266, ốp đầu trước và mặt nạ bên phải xe bong sơn trầy xước, xe không có gương chiếu hậu, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong (Kèm theo 01 chìa khóa xe)

+ Trả lại cho anh Đinh Công S 01 (Một) chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 28M1-081.92 nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng đen bạc, số máy JA39E-

0043452, số khung 3903HY043394, số loại WAVE, xe không có gương chiếu hậu, yên xe rách thủng, xe bong sơn trầy xước, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong (Kèm theo 01 chìa khóa xe)

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16, tỉnh Phú Thọ, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 13/KV16 ngày 07/01/2026 giữa bên giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, bên nhận Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16, tỉnh Phú Thọ)

+ Truy thu số tiền 500.000 đồng của bị cáo Hà Công C do phạm tội mà có. Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản B1306/LPT - CSMT ngày 10/11/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, trả lại tài khoản số: 0337944997 tại Ngân hàng thương mại cổ phần B của Hà Công C, sau khi đã trích thu đủ số tiền trên.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Hà Công C, Bùi Văn Q, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Đào Ngọc Tiến

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – PT;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh PT;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh PT;
- Phòng THADSKV 16, tỉnh PT;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Mai Châu;
- UBND xã Mường Bi;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.